

Bản án số: 159/2022/HS-PT
Ngày 22-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tài;

Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 108/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Lê Duy K. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2022/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Lê Duy K, sinh năm 1993 tại tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: số 140, ấp P, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Duy K và bà Nguyễn Thị H; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2020 đến ngày 08/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng quyết định bảo lãnh; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Trong vụ án còn có 01 bị cáo và 01 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/12/2020, Công an phường D phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương tuần tra địa bàn. Đến khoảng 01 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến hẻm 300 thuộc khu phố

Thắng Lợi 1, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Khuất Duy D và Lê Duy K cùng một nam thanh niên đang đứng cạnh một thùng catton nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra thùng catton thì bên trong thùng có 28 bịch nilon hàn kín bên trong có chứa các viên hình tròn giống pháo nổ và 05 hộp giấy chứa các cây hình tròn giống pháo nổ. Tổ tuần tra đã tiến hành cân trọng lượng toàn bộ 17,0kg và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D và K.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Khuất Duy D và Lê Duy K khai nhận: khoảng 08 giờ 45 phút ngày 16/12/2020, D tới tiệm camera của K chơi, sau đó D rủ K xuống tỉnh Bình Dương, K đồng ý. K sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, biển số 93P2-605.92 của K chở D xuống thành phố D, tỉnh Bình Dương. Khi đến trước nhà nghỉ “Anh Thư”, địa chỉ khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì gặp một người nam thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi D nói chuyện với người thanh niên khoảng 05 phút thì D đến chỗ K yêu cầu K chở D đi theo người thanh niên này. K hỏi D gặp người này làm gì thì D trả lời là để gặp thống nhất thời gian và địa điểm giao pháo nổ. Do vậy, D nhờ K chở D đi theo người thanh niên đến địa điểm hẹn chỗ giao bán pháo nổ. Sau đó, D điện thoại cho một nam thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) khác để đặt mua pháo và hẹn ở đường M, thuộc thành phố D, tỉnh Bình Dương. D và K đi thuê nhà nghỉ để nghỉ chờ điện thoại của người bán pháo đưa pháo đến thì đi giao pháo cho người mua. Khoảng 01 giờ ngày 17/12/2021, D nhận được điện thoại của người bán pháo nổ. D nhờ K chở D ra đường M, thuộc thành phố D, tỉnh Bình Dương để nhận pháo của người bán và giao pháo cho người mua. Dương chở Khang đi ra gặp 01 người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ngồi trên xe ô tô bán tải (không rõ biển số), Dương nói chuyện với thanh niên này khoảng 03 phút, rồi D lên xe ô tô bán tải đi cùng người thanh niên này. D nói Khang chạy xe mô tô theo sau xe ô tô bán tải. Khi đến trước nhà nghỉ “Anh Thư” thuộc hẻm 300 thuộc khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì gặp người thanh niên hẹn mua pháo đang đứng chờ. Lúc này, xe ô tô bán tải dừng lại, người thanh niên trên xe ô tô bán tải bỏ 01 thùng giấy đựng pháo xuống đường rồi quay đầu xe ra ngoài hẻm. Người thanh niên mua pháo đi đến gặp D yêu cầu cho kiểm tra pháo thì D xé 01 góc trên thùng caton ra để người này kiểm tra pháo. K cũng đi lại ngay thùng pháo để xem pháo. Lúc này, lực lượng Công an phường D phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố D đi tuần phát hiện và bắt giữ D và K cùng tang vật là 01 thùng pháo. Người thanh niên giao pháo đi xe ô tô bán tải và người mua pháo chạy thoát. D và K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ gồm: Pháo hình trái banh có gắn sợi dây màu xanh số lượng 28 bịch; Pháo hộp ngang 16cm, dài 16cm, cao 10cm, có 49 ống, số lượng 3 hộp; Pháo hộp ngang 13,5cm, dài 13,5cm, cao 10cm, có 36 ống, số lượng 2 hộp; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu bạc (có gắn sim số 0946739681); 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu xanh đen, biển số 93P2-605.92.

Căn cứ vào Kết luận giám định số: 6509/C09B ngày 18/12/2020 của Phân

viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận như sau:

- 28 (hai mươi tám) túi nylon chứa các vật hình cầu (dạng giống quả bóng đá) vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2cm và 2,7cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh gửi giám định đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng khối lượng là 9,7 kg.

- 03 (ba) khối hình hộp chữ nhật kích thước (16cm x 16cm x 10cm), bao bì nhiều màu sắc, bên trong một khối có chứa 49 ống giấy hình trụ trong dài 10cm, đường kính 2,3cm gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 5,1 kg.

- 02 (hai) khối hình hộp chữ nhật kích thước (13,5cm x 13,5cm x 10cm), bao bì nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có chứa 36 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 2,2 kg.”

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số: 6509/C09B ngày 18/12/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với 02 người thanh niên đã bán pháo nổ và mua pháo nổ của Khuất Duy D và Lê Duy K, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh điều tra xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 81/CT – VKS - DA ngày 03 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Khuất Duy D và Lê Duy K về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2022/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Về trách nhiệm hình sự:

1. Tuyên bố các bị cáo Khuất Duy D và Lê Duy K phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Về áp dụng Điều luật và hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Khuất Duy D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2020 đến ngày 08/02/2021.

- Xử phạt bị cáo Lê Duy K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2020 đến ngày 08/02/2021.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 28/02/2022, bị cáo Lê Duy K làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo thay đổi kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo Lê Duy K là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa bị cáo thay đổi kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét thấy bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ gì mới, hình phạt cấp sơ thẩm xét xử là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Lê Duy K nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Duy K được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Duy K đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: khoảng 01 giờ 40 phút ngày 17/12/2020, tại hẻm 300 thuộc khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Công an phường D phối với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế – ma túy Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương tuần tra phát hiện Lê Duy K và Khuất Duy D đang thực hiện hành vi buôn bán pháo nổ cho người khác để kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ. Thu giữ của các bị cáo pháo nổ có khối lượng 9,7kg; 5,1kg và 2,2kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Hành vi của các bị cáo mua pháo nổ về bán lại kiếm lời có khối lượng 9,7kg; 5,1kg và 2,2kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh, khung hình phạt và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo K: bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gì mới; tuy nhiên bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm và thụ động (ban đầu bị cáo D rủ bị cáo Kh xuống Bình Dương chơi, không nói đi mua bán pháo cho đến khi đến Dĩ, bị cáo D gặp và trao đổi việc mua bán với người bán pháo và sau đó K

hỏi thì D mới nói), bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị là chưa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Duy K.

2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2022/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương về biện pháp chấp hành hình phạt.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Lê Duy K phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Duy K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 22/7/2022).

Giao bị cáo Khang về cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Lê Duy K thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự phúc thẩm

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Duy K không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố D (02);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố D;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố D;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Bị cáo;
- Tổ Hành chính Tư pháp (2);
- Lưu: hồ sơ vụ án, LTH, 13.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Quân Vương